

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017
của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng
xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (ban hành kèm theo Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ);

- Kế hoạch thực hiện “Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020” và “Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật” (ban hành theo Quyết định số 699/QĐ-BTP ngày 22/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp);

- Công văn số 1710/BTP-PBGDPL ngày 22/5/2017 của Bộ Tư pháp về việc triển khai Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện thống nhất, đồng bộ, hiệu quả nhiệm vụ “Đánh giá, công nhận, xây dựng xã tiếp cận pháp luật, bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân”

- Gắn trách nhiệm quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện các tiêu chí tiếp cận pháp luật và xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật với thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Ngành Tư pháp và các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp; phát huy vai trò của Ngành Tư pháp trong xây dựng nông thôn mới.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ nội dung công việc, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao cho các Sở, ngành, UBND các cấp trong việc thực hiện đánh giá, công nhận, xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định.

- Các nội dung đề ra đảm bảo tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm; phân công cụ thể trách nhiệm chủ trì, phối hợp của cơ quan, tổ chức; chú trọng lòng

ghép, kết hợp với triển khai các chương trình, đề án, nhiệm vụ có liên quan để sử dụng nguồn lực tiết kiệm, hiệu quả.

III. NỘI DUNG

1. Ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện triển khai cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và các tiêu chí tiếp cận pháp luật gắn với thi hành các luật, văn bản pháp luật có liên quan.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

2. Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định về xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi thực hiện tiêu chí thành phần 18.5 về xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc Tiêu chí 18 “Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật” của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 theo quy định.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.
- Đơn vị phối hợp: Sở Nội vụ.
- Thời gian thực hiện: Năm 2017 - 2018.

3. Quán triệt, phổ biến, truyền thông để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân, cộng đồng về xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

3.1. Phổ biến, thông tin, truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, cơ quan báo chí hoặc các hình thức phù hợp về nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (chuyên mục, chương trình, phóng sự trên Công/Trang tin điện tử, Đài Phát thanh, Truyền hình, truyền thanh; đăng tải tin, bài trên các báo viết, báo điện tử...).

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, xã.
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

3.2. Tổ chức quán triệt, tập huấn nâng cao năng lực cho các cơ quan, đơn vị và đội ngũ cán bộ công chức của bộ, ngành, địa phương được giao theo dõi, triển khai xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, xã.
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện:

+ Năm 2017: Sở Tư pháp quán triệt, tập huấn tại địa phương bằng hình thức phù hợp.

+ Các năm tiếp theo: Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động tập huấn chuyên sâu, hướng dẫn nghiệp vụ, trao đổi kinh nghiệm hoặc giải đáp vướng mắc theo yêu cầu triển khai nhiệm vụ trên thực tế.

3.3. Biên soạn các tài liệu về tiếp cận pháp luật để giải đáp, hướng dẫn nghiệp vụ, chấm điểm, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

4. Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật theo trách nhiệm và phạm vi quản lý của các cơ quan, đơn vị, địa phương

4.1. Chỉ đạo, hướng dẫn, đề ra giải pháp đảm bảo thực hiện có hiệu quả Tiêu chí “Bảo đảm thi hành Hiến pháp và pháp luật” gắn với triển khai Hiến pháp, Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và công tác thi hành pháp luật.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

4.2. Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện có hiệu quả Tiêu chí “Thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp xã” gắn với thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 theo Quyết định số 609/QĐ-TTg ngày 04/5/2017 và Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 4/2/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

4.3. Chỉ đạo, hướng dẫn, đề ra giải pháp đảm bảo thực hiện có hiệu quả Tiêu chí “Phổ biến, giáo dục pháp luật” gắn với thực hiện Luật tiếp cận thông tin, Luật phổ biến, giáo dục pháp luật, Luật tổ chức chính quyền địa phương; các văn bản, chính sách về xây dựng, phát triển và củng cố mạng lưới thiết chế thông tin, văn hóa, pháp luật tại cơ sở.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

4.4. Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện có hiệu quả Tiêu chí “Hòa giải ở cơ sở” gắn với thực hiện Luật Hòa giải cơ sở và quy định về hòa giải cơ sở trong Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

4.5. Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện có hiệu quả Tiêu chí “Thực hiện dân chủ ở cơ sở” gắn với thực hiện Pháp lệnh dân chủ ở xã, phường, thị trấn và các quy định về dân chủ ở cơ sở.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, Sở Nội vụ.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

4.6. Triển khai các giải pháp, biện pháp thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: UBND cấp huyện, xã.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo văn bản chỉ đạo, yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

5. Các nhiệm vụ, hoạt động phục vụ việc đánh giá, công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

5.1. Chỉ đạo, hướng dẫn việc rà soát, chấm điểm, tổ chức đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý III/2017.

5.2. Thành lập Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật; xây dựng, ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng.

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Phòng Tư pháp.

- Thành phần của Hội đồng do Lãnh đạo UBND huyện, thành phố làm Chủ tịch Hội đồng; thành viên là đại diện các phòng, ban của huyện có liên quan

- Thời gian thực hiện: Quý III/2017.

5.3. Tổ chức đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Đơn vị chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp xã tự đánh giá, Ủy ban nhân dân cấp huyện đánh giá, công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo quy định của Quyết định số 619/QĐ-TTg.

5.4. Đề xuất, triển khai giải pháp khắc phục, cải thiện, thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên cơ sở kết quả đánh giá hằng năm, tập trung trọng tâm vào địa bàn chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật hoặc có nhiều tiêu chí, chỉ tiêu đạt kết quả thấp.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện và cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

6. Kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả; chọn triển khai mô hình điểm cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; thực hiện trách nhiệm của cơ quan chủ trì

6.1. Tổ chức kiểm tra, giám sát triển khai nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm (định kỳ, đột xuất).

6.2. Chọn điểm (mỗi năm ít nhất 01 xã) để chỉ đạo, hướng dẫn việc xây dựng, triển khai mô hình điểm xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với phong trào thi đua “Ngành Tư pháp chung sức góp phần xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016 - 2020 kèm theo Quyết định số 2288/QĐ-BTP ngày 31/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp thực hiện: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2017 - 2018.

6.2. Tổ chức sơ kết, tổng kết kết quả nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp thực hiện: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Sơ kết năm 2018, tổng kết năm 2020.

6.4. Thực hiện đầu mối quản lý, theo dõi về xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và tiêu chí xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp thực hiện: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

7. Bảo đảm nguồn lực và điều kiện cần thiết (nhân lực, cơ sở vật chất, kinh phí) trong triển khai nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

7.1. Bố trí công chức quản lý, theo dõi thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với kiện toàn tổ chức bộ máy và đội ngũ công chức làm công tác tư pháp trong quá trình triển khai Nghị định thay thế Nghị định số 22/2013/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Sở Nội vụ.
- Thời gian thực hiện: Năm 2017 - 2018.

7.2. Bảo đảm cơ sở vật chất, kinh phí hằng năm để triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Đơn vị chủ trì: Các đơn vị chủ trì tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 619/QĐ-TTg và Kế hoạch này.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp.

- Sở Tư pháp có trách nhiệm làm đầu mối tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch này; theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức triển khai thực hiện và định kỳ 6 tháng (trước ngày 02/6), hàng năm (trước ngày 25/11) báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tư pháp.

- Hướng dẫn các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố trong quán triệt, triển khai, tổ chức thực hiện Kế hoạch. Chủ động phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan trong tổ chức thực hiện Kế hoạch bằng các hình thức phù hợp.

2. Các sở, ban, ngành

Các Sở, ban, ngành trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đã quy định trong Quyết định số 619/QĐ-TTg và Kế hoạch này.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị xã hội.

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Quyết định số 619/QĐ-TTg về việc ban hành Quy định xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật cho các thành viên, hội viên; giám sát, phản biện xã hội, vận động thành viên, hội viên tham gia xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; giám sát kết quả đánh giá sự hài lòng của tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính; phối hợp với cơ quan Tư pháp cùng cấp và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Quyết định số 619/QĐ-TTg và Kế hoạch này.

4. Ủy ban nhân dân các cấp

- Căn cứ vào kế hoạch của tỉnh, UBND cấp huyện, xã chỉ đạo, hướng dẫn triển khai xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại địa phương; phân công cơ quan chuyên môn và công chức làm đầu mối theo dõi, tham mưu thực hiện; bảo đảm kinh phí thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận

pháp luật; định kỳ 6 tháng, hàng năm tiến hành đánh giá, báo cáo bằng văn bản kết quả thực hiện về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp.

- Chủ tịch UBND cấp xã chỉ đạo, hướng dẫn công chức chuyên môn triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao; chỉ đạo Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thực hiện việc xử lý, tổng hợp kết quả đánh giá sự hài lòng của tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính.

- Phòng Tư pháp, công chức Tư pháp - Hộ tịch là đầu mối tham mưu giúp UBND, Chủ tịch UBND cùng cấp triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch này.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị thông tin, phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp) để kịp thời giải quyết, tháo gỡ./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Ủy ban MTTQ tỉnh và các đoàn thể;
- Các Sở, ngành có liên quan;
- UBND các huyện và thành phố Nam Định;
- Website của tỉnh và VPUBND tỉnh
- Lưu: VP1, VP3, VP8.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoan
Nguyễn Phùng Hoan